

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
<b>I</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>		
1.1	Giải pháp thiết kế hệ thống: Nhà thầu trình bày chi tiết thiết kế mô hình kiến trúc tổng thể của hệ thống, bao gồm đầy đủ thành phần: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân lớp vật lý</li> <li>- Phân lớp ứng dụng</li> <li>- Phân lớp ứng dụng nghiệp vụ</li> </ul>	Nhà thầu trình bày rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT và các quy định hiện hành.	Nhà thầu trình bày không rõ ràng, thiếu hoặc không phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT và các quy định hiện hành.
1.2	Các quy trình nghiệp vụ cần tin học hóa: Nhà thầu đề xuất lưu đồ mô tả các quy trình nghiệp vụ cần tin học hóa, mô tả các bước thực hiện của các quy trình cần tin học hóa, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình Thu thập, xử lý dữ liệu</li> <li>- Quy trình khai thác dữ liệu</li> </ul>	Nhà thầu trình bày lưu đồ và mô tả từng quy trình cần tin học hóa, thể hiện đầy đủ luồng quy trình thực hiện hợp lý, các bước thực hiện và đối tượng tham gia vào quy trình nghiệp vụ.	Nhà thầu không trình bày đầy đủ theo yêu cầu hoặc quy trình tin học hóa không hợp lý.
1.3	Yêu cầu chức năng phần mềm nội bộ: Từ yêu cầu chức năng của người sử dụng nêu tại mục <b>B.6.3.1. Yêu cầu chức năng &gt; Chương V. E-HSMT</b> và <b>B.6.4. Phân tích và mô tả chức năng của phần mềm &gt; Chương V. E-HSMT</b> Nhà thầu đề xuất và mô tả chi tiết các trường hợp sử dụng (Usecase) và tất cả các giao dịch (transaction) của từng trường hợp sử dụng để đáp ứng đầy đủ yêu cầu chức năng của người	Nhà thầu đề xuất và trình bày các trường hợp sử dụng (Usecase) và tất cả các giao dịch (transaction) của từng trường hợp sử dụng đáp ứng yêu cầu chức năng của người sử dụng.	Nhà thầu không đề xuất và trình bày hoặc trình bày không đầy đủ hoặc đề xuất, mô tả các trường hợp sử dụng (Usecase) và các giao dịch (transaction) không hợp lý,

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	sử dụng.		không đáp ứng được yêu cầu của người sử dụng
1.4	Nhà thầu đề xuất sử dụng và cam kết tuân thủ các Tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước được áp dụng trong hệ thống khi nâng cấp, mở rộng hệ thống phần mềm. Theo yêu cầu tại mục <b>B.5. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng &gt; Chương V. E-HSMT</b>	Nhà thầu có cam kết và liệt kê đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc liệt kê không đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng
<b>II</b>	<b>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
2.1	Nhà thầu cam kết việc cài đặt và triển khai hệ thống sẽ được tiến hành theo yêu cầu tại mục <b>B.6.5.4. Yêu cầu về cài đặt, hạ tầng, đường truyền, an toàn vận hành, khai thác sử dụng &gt; Chương V. E-HSMT</b>	Nhà thầu có cam kết đầy đủ kèm tài liệu chứng minh theo yêu cầu.	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc không có tài liệu chứng minh khi có yêu cầu.
2.2	Nhà thầu cam kết đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục <b>B.8. Yêu cầu, điều kiện về khả năng kết nối, liên thông với ứng dụng, hệ thống thông tin khác &gt; Chương V. E-HSMT</b>	Nhà thầu có cam kết đầy đủ	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ
<b>III</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì</b>		
3.1	Nhà thầu đáp ứng các yêu cầu tại mục <b>B.12. Yêu cầu bảo hành bảo trì và hỗ trợ hệ thống &gt; Chương V. E-HSMT</b> , có quy trình hỗ trợ bảo hành	Nhà thầu trình bày quy trình bảo hành đầy đủ, chi tiết và cam kết cung	Nhà thầu không trình bày quy trình bảo hành đầy

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	và cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì phù hợp	cấp dịch vụ bảo trì đáp ứng yêu cầu E-HSMT.	đủ, chi tiết và và cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì đáp ứng yêu cầu E-HSMT.
<b>IV</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa</b>		
	Nhà thầu cam kết đáp ứng các yêu cầu tại mục <b>B.11. Yêu cầu về chuyển đổi dữ liệu hệ thống &gt; Chương V. E-HSMT</b>	Nhà thầu có cam kết đầy đủ	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ
<b>V</b>	<b>Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng</b>		
5.1	Nhà thầu thuyết minh phương án tổ chức án đào tạo, hướng dẫn và chuyển giao, đáp ứng yêu cầu tại mục <b>10. Yêu cầu về đào tạo, hướng dẫn và chuyển giao &gt; Chương V. E-HSMT</b>	Phương án tổ chức đào tạo được trình bày đầy đủ, khả thi, và phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.	Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ về phương án tổ chức đào tạo. Phương án không khả thi và phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
<b>VI</b>	<b>Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
6.1	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Nhà thầu cung cấp biểu tiến độ chi tiết, khả thi, phù hợp với yêu cầu của E-HSMT	Nhà thầu không cung cấp biểu tiến độ chi tiết, hoặc biểu tiến độ khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT
6.2	Kế hoạch triển khai dự án: Nhà thầu đề xuất kế hoạch triển khai	Kế hoạch triển khai được trình bày chi tiết, đầy đủ, rõ	Kế hoạch triển khai sơ sài, không đầy đủ,

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	dự án chi tiết, bao gồm các hạng mục công việc, sản phẩm bàn giao, tiến độ thực hiện, và biện pháp phối hợp với các bên liên quan. Kế hoạch phải có bảng tiến độ chi tiết, phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.	ràng, khả thi, và phù hợp với tiến độ dự kiến của gói thầu.	không khả thi, không phù hợp với tiến độ dự kiến của gói thầu.
<b>VII</b>	<b>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và chất lượng hàng hóa tương tự</b>		
7.1	Nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	Nhà thầu có cam kết đầy đủ. Nhà thầu không có hợp đồng tương tự bị chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu; Không đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi bất kỳ cơ quan, đơn vị nào hoặc không bị cơ quan, đơn vị nào kết luận, đánh giá là có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ. Nhà thầu có hợp đồng tương tự bị chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu; Đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi bất kỳ cơ quan, đơn vị nào hoặc không bị cơ quan, đơn vị nào kết luận, đánh giá là có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu
<b>VIII</b>	<b>Các yếu tố cần thiết khác</b>		
8.1	Nhà thầu cam kết đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục <b>B.6.5. Các yêu cầu phi chức năng &gt; Chương V. E-HSMT</b>	Nhà thầu có cam kết đầy đủ kèm tài liệu chứng minh theo yêu cầu.	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc không có tài liệu chứng minh theo yêu cầu.

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
8.2	Yêu cầu các cán bộ tham gia thực hiện dự án phải đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm chuyên môn nêu tại mục <b>B.7. Yêu cầu về năng lực của cán bộ tham gia xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm</b> > Chương V. E-HSMT	Nhà thầu cử cán bộ thực hiện dự án có kinh nghiệm và năng lực phù hợp	Nhà thầu cử cán bộ thực hiện dự án trong đó có cán bộ chưa đủ kinh nghiệm hoặc năng lực không phù hợp
8.3	Yêu cầu về an toàn thông tin tại mục <b>B.9. Yêu cầu đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ</b> > <b>Chương V. E-HSMT</b> Mô tả giải pháp đáp ứng các yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 3 cho hệ thống theo quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Nhà thầu có mô tả chi tiết và khả thi các giải pháp đáp ứng các yêu cầu đảm bảo an toàn hệ thống thông tin cấp độ 3	Nhà thầu không mô tả đầy đủ, chi tiết và khả thi các giải pháp đáp ứng các yêu cầu đảm bảo an toàn hệ thống thông tin cấp độ 3.
8.4	Nhà thầu cam kết đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại <b>Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm</b> > <b>Chương V. E-HSMT</b>	Nhà thầu có cam kết đầy đủ	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ